

Về việc hướng dẫn xây dựng  
kế hoạch đầu tư công năm 2021

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Các chủ đầu tư khác.

Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Công văn số 5006/BKHĐT-TH ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2021; Công văn số 2874/UBND-KTTH ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh V/v triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước; các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư năm 2021,

Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2021 như sau<sup>(1)</sup>:

## **I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020**

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập và các chủ đầu tư khác đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2020, gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công 7 tháng đầu năm 2020 và ước thực hiện cả năm 2020 theo từng nguồn vốn.

*Báo cáo chi tiết thông tin, số liệu thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công 7 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2020 theo biểu mẫu số 01, 02, 03, 04 và 05 kèm theo.*

2. Tình hình huy động nguồn vốn đầu tư từ các bộ, ngành và nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác phục vụ cho đầu tư phát triển trong năm 2020 thuộc lĩnh vực quản lý của các sở, ngành, địa phương.

---

(<sup>1</sup>): Đối với việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã hướng dẫn tại Công văn số 1818/SKHĐT-TH, ngày 28 tháng 7 năm 2020.

3. Tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30 tháng 4 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công.

*Báo cáo chi tiết thông tin, số liệu về tình hình xử lý nợ đọng XD/CB theo biểu mẫu số 06 kèm theo.*

4. Các kết quả đạt được, các khó khăn, vướng mắc và những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020, làm rõ nguyên nhân của các khó khăn, vướng mắc và những tồn tại, hạn chế này.

6. Giải pháp, và kiến nghị để triển khai kế hoạch đầu tư công trong các tháng còn lại của năm 2020.

## **II. LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021**

### **I. Nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công năm 2021**

Năm 2021 là năm đầu triển khai thực hiện các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, do vậy việc triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2021 phải đảm bảo một số nội dung sau:

Việc lập kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 phải đảm bảo tuân thủ nguyên tắc chung theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5006/BKHĐT-TH ngày 04 tháng 8 năm 2020. Ngoài ra, việc đề xuất bố trí vốn cho các chương trình, dự án phải tuân thủ theo các nguyên tắc cụ thể sau đây:

(1) Xác định mục tiêu, thứ tự ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công năm 2021 phù hợp với hướng dẫn xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 quy định tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư năm 2021

(2) Việc lập kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 phải phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025. Theo đó, việc phân bổ vốn phải bảo đảm theo thứ tự ưu tiên sau:

- Phân bổ đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 4 Điều 101 của Luật Đầu tư công (nếu có);

- Phân bổ đủ vốn để hoàn trả vốn ứng trước kế hoạch nhưng chưa có nguồn để hoàn trả trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước (nếu còn);

- Phân bổ vốn cho dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; vốn cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi

của các nhà tài trợ nước ngoài (bao gồm cả vốn đối ứng); vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch;

- Phân bổ vốn để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch;
- Phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án;
- Phân bổ vốn cho dự án khởi công mới.
- Không bố trí kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư nguồn ngân sách nhà nước.

## **2. Dự kiến nhu cầu và khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư kế hoạch năm 2021**

a) Tổng hợp nhu cầu kế hoạch đầu tư công năm 2021 của sở, ban ngành và địa phương theo từng nguồn vốn.

b) Dự kiến khả năng cân đối từng nguồn vốn đầu tư công.

c) Dự kiến khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác ngoài nguồn vốn đầu tư công.

d) Các thuận lợi và các khó khăn, vướng mắc trong việc cân đối và huy động các nguồn vốn đầu tư trong năm 2021 để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

đ) Các đề xuất, kiến nghị và các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 của sở, ban, ngành và địa phương.

*Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 theo từng nguồn vốn báo cáo theo Biểu mẫu số 08 kèm theo.*

## **3. Dự kiến danh mục và bố trí kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSNN năm 2021 cho từng dự án**

### **3.1. Đối với các dự án sử dụng vốn cân đối ngân sách địa phương**

Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật NSNN, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật NSNN, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2020, các sở, ban ngành, địa phương dự kiến mức vốn phân bổ kế hoạch như sau:

- Đối với các nguồn vốn phân cấp đầu tư cho các huyện, thành phố (Bao gồm nguồn phân cấp cân đối theo tiêu chí, định mức cho ngân sách cấp huyện và tổng các nguồn phân cấp đầu tư (có mục tiêu) khác cho ngân sách cấp huyện: Cơ bản ổn định như kế hoạch năm 2020.

- Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất (*kể cả nguồn thu từ các dự án khai thác quỹ đất*): các huyện, thành phố dự kiến nguồn thu và danh mục dự án, mức vốn bố trí cho các dự án cho phù hợp. Toàn bộ nguồn thu này được đưa vào cân

đổi ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và hướng dẫn tại Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ.

- Đối với các dự án giải ngân tại tỉnh: thực hiện đúng theo nguyên tắc đã nêu tại điểm 2, Mục II. Đối với các dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm 2021 thì ưu tiên bố trí đủ theo mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 còn lại chưa phân bổ.

*Chi tiết phương án phân bổ vốn NSNN kế hoạch năm 2021 báo cáo theo biểu mẫu số 09 kèm theo.*

### **3.2. Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách trung ương (vốn trong nước):**

Căn cứ mục tiêu, định hướng, nguyên tắc và khả năng cân đối vốn đầu tư các sở, ban, ngành, địa phương dự kiến danh mục dự án và mức vốn cho từng dự án theo đúng các nguyên tắc quy định tại điểm 2, Mục II nêu trên.

Mức vốn dự kiến bố trí cụ thể như sau:

#### **3.2.1. Đối với Chương trình mục tiêu:**

- Về bố trí thu hồi dứt điểm vốn ứng trước NSTW còn lại trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

- Bố trí đủ vốn cho các công trình chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm 2021.

Cập nhật kế hoạch đầu tư công năm 2021 lên Hệ thống thông tin về đầu tư công theo đúng quy định.

*Chi tiết kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu năm 2021 báo cáo theo Biểu mẫu số 10 kèm theo.*

#### **3.2.2. Đối với các dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài**

Lập kế hoạch vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và các Nghị định hướng dẫn thi hành, trong đó làm rõ nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi các nhà tài trợ nước ngoài được phân bổ theo tính chất (chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp) và vốn đối ứng của các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Đối với các chương trình, dự án hỗn hợp cả cấp phát và cho vay lại phải làm rõ mức vốn cho từng phần.

Việc bố trí vốn cho các dự án ODA đảm bảo nguyên tắc:

- Các chương trình, dự án được bố trí kế hoạch vốn ODA và vay ưu đãi của các nhà tài trợ năm 2021 theo thứ tự ưu tiên: dự án kết thúc Hiệp định trong năm 2021 không có khả năng gia hạn Hiệp định, dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2021, dự án mới đã ký Hiệp định và có khả năng giải ngân trong năm 2021; chưa bố trí cho dự án mới phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Bố trí kế hoạch đầu tư vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài cho các dự án bảo đảm theo tiến độ đã ký kết với nhà tài trợ, khả năng cân đối nguồn vốn đối ứng, tiến độ giải phóng mặt bằng theo quy định của Luật Đất đai, năng lực của chủ đầu tư chương trình, dự án và tiến độ thực hiện dự án.

- Không chuyên vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát ngân sách nhà nước.

*Chi tiết phương án phân bổ kế hoạch đầu tư vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài năm 2021 báo cáo theo biểu mẫu số 10 kèm theo*

#### **4. Dự kiến danh mục và bố trí kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp dành để đầu tư theo quy định của pháp luật**

Các sở, ban ngành và đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ vào khả năng từng nguồn thu cụ thể, lập kế hoạch đầu tư vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp để lại cho đầu tư theo từng nguồn thu cụ thể và các nội dung dưới đây:

a) Dự kiến kế hoạch từng nguồn thu cụ thể của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật, căn cứ pháp lý để lại các khoản thu này.

b) Trên cơ sở dự kiến kế hoạch các khoản thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật, các sở, ban ngành và địa phương dự kiến số vốn để lại cho đầu tư và dự kiến phương án phân bổ chi tiết theo đúng quy định của Luật Đầu tư công đối với từng nguồn thu cụ thể.

c) Dự kiến phương án phân bổ cụ thể đối với từng nguồn vốn theo các nguyên tắc quy định tại điểm 1 Mục II trên đây và phù hợp với khả năng thu năm 2021.

*Chi tiết phương án phân bổ kế hoạch đầu tư vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước năm 2021 báo cáo theo biểu mẫu số 11 kèm theo.*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố và các đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức triển khai theo hướng dẫn, báo cáo đầy đủ nội dung, biểu mẫu hoàn thành và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính **trước ngày 11 tháng 8 năm 2020** (đồng thời email tệp văn bản dưới dạng word, excel) vào hộp thư điện tử: [sokehoachdautu-kontum@chinhphu.vn](mailto:sokehoachdautu-kontum@chinhphu.vn)) để tổng hợp, tổ chức thẩm định và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định.

Các văn bản quan đến việc chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch năm 2021, các đơn vị có thể tải về tại địa chỉ: <http://skhdt.kontum.gov.vn>, mục **Hướng dẫn xây dựng kế hoạch năm 2021**.

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đúng nội dung, biểu mẫu, thời gian quy định và đảm bảo chất lượng./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Phòng TCKH các huyện, TP;
- Lưu VT, TH, NKT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Ngô Việt Thành**